

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**CÁC TỪ VIẾT TẮT**

<b>Từ viết tắt</b>	<b>Ký hiệu viết tắt</b>
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - TB&XH
Cán bộ viên chức	CBVC
Công nhân viên chức	CNVC
Cán bộ - Công nhân viên	CB-CNV
Ban chấp hành	BCH
Ủy ban nhân dân	UBND
Cao đẳng	CĐ
Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội	CĐNCNHN
Công nghiệp hoá, hiện đại hoá	CNH, HĐH
Dụng cụ lâu bền	DCLB
Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp	CSGDNN
Học sinh, sinh viên	HSSV
Minh chứng	MC

<b>Từ viết tắt</b>	<b>Ký hiệu viết tắt</b>
Nghị định – Chính phủ	NĐ- CP
Nghiên cứu khoa học	NCKH
Cao đẳng nghề	CĐN
Trung cấp nghề	TCN
Sơ cấp nghề	SCN
Công nghệ thông tin	CNTT
Vốn hỗ trợ phát triển không hoàn lại	ODA
Xã hội chủ nghĩa	XHCN
Đảm bảo chất lượng và Quản lý khoa học	ĐBCL&QLKH
Điện - Điện tử	Đ-ĐT
Trung cấp & Sư phạm dạy nghề	TC&SPDN
Môn học, mô đun	MH, MĐ
Phòng cháy chữa cháy	PCCC
Tiêu chuẩn Việt Nam	TCVN

## **I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

### **1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

**1.1. Tên trường:** Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội

**1.2. Tên Tiếng Anh:** Hanoi Intrustrial Vocational College (HNIVC)

**1.3. Cơ quan chủ quản:** Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

#### **1.4. Địa chỉ trường:**

Trụ sở chính: 131 Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội

Cơ sở 1: 131 Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội

Cơ sở 2: Phường Trung Văn – Nam Từ Liêm – Hà Nội

Số điện thoại: (84-42) 38.532.033 – (84-42) 38.532.034

Số fax: (84-42) 38.533.523

Email: info@hinivc.edu.vn

Website: <http://www.hnivc.edu.vn>

#### **1.5. Năm thành lập trường:**

+ Năm thành lập đầu tiên: 22 tháng 11 năm 1974

+ Năm nâng cấp thành trường cao đẳng nghề: 29 tháng 12 năm 2006

**1.6. Loại hình trường đào tạo:** Công lập √ ; Tư thục

#### **1.7. Người liên hệ:**

Họ và tên: Bà Phạm Thị Hương

Chức vụ: Hiệu trưởng

Số điện thoại: 0917.512.688

Email: phamthihuong0804@gmail.com

## **2. Thông tin khái quát về lịch sử phát triển và thành tích nổi bật của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

### **2. 1. Lịch sử phát triển:**

Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội tiền thân là Trường Công nhân Cơ khí điện Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 1363-QT/TC ngày 22/11/1974 và trải qua 5 lần sát nhập.

Từ khi thành lập đến nay. Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội đã có nhiều lần thay đổi cơ cấu tổ chức và đổi tên:

- Ngày 22/11/1974, Trường Đào tạo Công nhân Kỹ thuật Cơ khí – Điện Hà Nội trực thuộc Sở Lao động Hà Nội (nay là Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội) được thành lập theo quyết định số 1363/QĐ-UB ngày 22 tháng 11 năm 1974 của Ủy ban Hành chính Thành phố Hà Nội.

- Tháng 11/1988, Trường sáp nhập thêm Trường dạy nghề Công nghiệp số 2 và đổi tên thành trường Công nhân Kỹ thuật Công nghiệp Hà Nội;

- Tháng 9/1990, Trường nhận chuyển giao nhiệm vụ đào tạo kỹ thuật viên trung cấp từ Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp và đổi tên thành Trường Kỹ thuật Công nghiệp Hà Nội;

- Tháng 3/1998, Trường đổi tên thành Trường Trung học Công nghiệp Hà Nội;

- Tháng 4/2003, Trường sáp nhập thêm Trường Thủ công Mỹ nghệ Hà Nội;

- Tháng 07/2012, Trường sáp nhập thêm Trường Trung cấp nghề Đồng hồ - Điện tử - Tin học Hà Nội.

Năm 2006 theo Quyết định số 1984/QĐ-BLĐTBXH ngày 29/12/2006 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trên cơ sở nâng cấp từ Trường Trung học Công nghiệp Hà Nội thành Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội.

Hiện nay, Nhà trường có 05 phòng chức năng:

- Phòng Tổ chức hành chính;
- Phòng Đào tạo & Quản lý học sinh sinh viên;
- Phòng Đảm bảo chất lượng & Quản lý khoa học;
- Phòng Tài chính kế toán;
- Phòng Cơ sở vật chất - Thiết bị và Dự án.

Và 07 khoa:

- Khoa Cơ khí;
- Khoa Công nghệ Ô tô;
- Khoa Điện – Điện tử;
- Khoa Công nghệ thông tin;
- Khoa Kinh tế & Du lịch;
- Khoa Lý thuyết cơ bản;
- Khoa Chăm sóc sắc đẹp & Đào tạo thường xuyên.

02 trung tâm: Trung tâm Truyền thông, tuyển sinh & Hỗ trợ khởi nghiệp;  
Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp trực thuộc trường.

Nhà trường hiện đào tạo theo Giấy chứng nhận đăng ký GDNN số:  
63/2023/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 31/8/2023 đào tạo 03 cấp trình độ gồm:

- Trình độ cao đẳng: 16 nghề;
- Trình độ trung cấp: 13 nghề;
- Trình độ sơ cấp: 09 nghề.

Nhà trường đã thành lập Hội đồng trường và các tổ chức đoàn thể như:

- Đảng ủy;
- Công đoàn;
- Đoàn thanh niên;
- Hội cựu chiến binh.

Hiện nay, nhà trường đang thực hiện dự án với học viện Chisholm Úc về đào tạo 2 nghề Cơ điện tử và Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí, CHLBD Đức về đào tạo nghề Công nghệ ô tô cấp độ quốc tế, dự án “Tự tin lập nghiệp” do tổ chức Plan International do Google tài trợ.

Nhà trường hiện có các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực:

- Nghề trọng điểm Cấp độ quốc tế (06 nghề): Nghề Công nghệ Ô tô, nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Nghề Cơ Điện tử, Nghề Điện Công nghiệp, nghề Quản trị mạng máy tính, nghề Hàn.
- Nghề trọng điểm Cấp độ Khu vực Asean (02 nghề): Nghề Điện tử công nghiệp, Cắt gọt kim loại.

Mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 nhà trường phấn đấu:

\* Trung tâm đào tạo nghề đạt trình độ các nước ASEAN-4, một số nghề đạt chuẩn quốc tế.

\* Trường chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

Nhà trường còn hợp tác đào tạo với các doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường đại học trong nước. Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội còn hợp tác, kết nghĩa với một số cơ sở đào tạo ở các nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Anh Quốc, Phần Lan, Úc, Cộng hòa liên bang Đức...

- Trường Trung học Kỹ thuật Kyesan của Hàn Quốc

- Trường Trung học Kỹ thuật Chiba của Nhật Bản
- Trường Giáo dục nghề nghiệp Suupohja của Phần Lan
- Trường Kỹ thuật Kumamoto – Nhật Bản
- Học viện kỹ thuật Dong – EUI Busan – Hàn Quốc.
- Trường Đại học OSAN – Hàn Quốc
- Trường Cao đẳng Blackburn – Anh Quốc
- Học viện Chisholm của Australia
- Trường Handwerkskammer của CHLB Đức
- Trường Đại học Quốc Gia Cần Ích, Đài Loan
- Học viện kỹ thuật chuyên nghiệp Nam Ninh, Trung Quốc
- Trường Đại học khoa học kỹ thuật Côn Sơn
- Trường Đại học quốc tế JEJU, Hàn Quốc

Năm 2014-2015 tổ chức Phần Lan và tập đoàn Hyundai hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao năng lực giáo dục nghề nghiệp Công nghệ ô tô và xây dựng trung tâm đào tạo về an toàn lao động theo mô hình của Hàn Quốc.

Ngoài ra JICA cũng giới thiệu nhiều đoàn đại biểu của các tỉnh, các công ty Nhật Bản đến thăm và tìm hiểu cơ hội hợp tác với nhà trường.

Ngoài các tổ chức nói trên nhà trường còn có rất nhiều hoạt động hợp tác với các đối tác khác nhau từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Trường đã có một số dự án hợp tác về đào tạo bồi dưỡng giáo viên, với cơ quan đào tạo nghề và xã hội Châu Âu (EBG) - Cộng Hòa Liên Bang Đức, Đại học OSAN (Hàn quốc), một số trường kỹ thuật tại Chi ba (Nhật bản)... Tổ chức Hợp tác phát triển Đức (GIZ): chủ yếu là các hoạt động tập huấn, tư vấn hỗ trợ kỹ thuật nâng cao năng lực đào tạo nghề đặc biệt là trong ngành Cơ khí.

Nhà trường còn có rất nhiều hoạt động hợp tác với các đối tác khác nhau từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Trong những năm qua, việc đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế của nhà trường đã thu được những kết quả tốt đẹp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phát triển nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất và trang thiết bị cho nhà trường. Thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế, nhà trường đã cử nhiều lượt cán bộ, giáo viên đi học tập, tham quan kinh nghiệm ở nước ngoài như: Hàn Quốc, Nhật Bản, CHLB Đức, Cộng hòa Séc, Anh Quốc, Malaysia, Thái Lan, Úc v.v...

## 2.2. Thành tích nổi bật:

Trải qua 49 năm xây dựng và phát triển nhà trường không ngừng lớn mạnh. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên không ngừng phát triển với 172 cán bộ, giáo viên trong đó có 02 tiến sỹ, 02 nghiên cứu sinh, 94 thạc sỹ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường có chuyên môn tốt, vững về kỹ năng nghề, có đủ năng lực sư phạm và kiến thức, phẩm chất đạo đức tốt, tận tâm, tận tụy với công việc. Đội ngũ nhà giáo của Nhà trường tham gia Hội giảng toàn quốc luôn đạt những giải cao. Năm 2012 nhà trường cử 3 nhà giáo tham gia Hội giảng có 01 nhà giáo đạt giải nhất, 02 nhà giáo đạt giải nhì; năm 2015 nhà trường cử 02 nhà giáo tham gia Hội giảng có 01 nhà giáo đạt giải nhất, 1 nhà giáo đạt giải nhì; năm 2018 nhà trường cử 03 nhà giáo tham gia Hội giảng có 03 nhà giáo đạt giải nhất; năm 2021 nhà trường cử 01 nhà giáo tham gia Hội giảng có 01 nhà giáo đạt giải nhất Quốc gia; năm 2023 nhà trường cử 04 nhà giáo tham gia Hội giảng có 04 nhà giáo đạt giải nhì Thành phố.

Về cơ sở vật chất, thiết bị Nhà trường liên tục đổi mới và phát triển về cơ sở vật chất, quy mô, ngành nghề nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, xứng đáng là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực có uy tín, chất lượng cao của Thủ đô Hà Nội.

Nhà trường đặc biệt quan tâm xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội trong và ngoài nước. Đến nay, Trường đã có quan hệ hợp tác chặt chẽ với trên 300 đơn vị để cùng nghiên cứu, chuyên gia công nghệ, sản xuất, hỗ trợ trang thiết bị, đào tạo giáo viên, tài trợ học bổng và đặc biệt là giải quyết việc làm cho sinh viên ra trường. Chính mối quan hệ này đã góp phần không nhỏ cho sự phát triển của Nhà trường.

Công tác Nghiên cứu khoa học của Nhà trường cũng đã đạt được nhiều thành tích đáng kể. Nhiều sáng kiến, đề tài NCKH có tính ứng dụng cao, phục vụ cho hoạt động của Nhà trường đã đưa vào nghiệm thu. Hàng trăm mô hình, thiết bị dạy học chất lượng cao đã được sản xuất và đưa vào đào tạo.

Ghi nhận những thành tích đã đạt được trong mọi mặt hoạt động của nhà trường, các tập thể và các cá nhân của Nhà trường vinh dự được Đảng, Nhà nước, Bộ, Ngành, UBND thành phố Hà Nội và các đoàn thể tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:

- Huân chương lao động Hạng Ba của Chủ tịch nước năm 2007
- Huân chương Bảo vệ tổ quốc hạng Ba của Chủ tịch nước năm 2009
- Huân chương lao động Hạng Nhì của Chủ tịch nước năm 2012
- Biểu tượng Vàng đào tạo nguồn nhân lực Việt Nam năm 2011

- Cờ thi đua Chính phủ tặng Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm 2018, 2021
- Cờ thi đua Thành phố tặng Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua các năm 2012, 2013, 2017, 2019, 2020, 2022
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2014
- Bằng khen Thành phố tặng Đơn vị hoàn thành xuất sắc năm 2014, 2015, 2016
- Bằng khen của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2014, 2016, 2018, 2020, 2021
- Bằng khen của BCH Đảng bộ Thành phố Hà Nội năm 2016

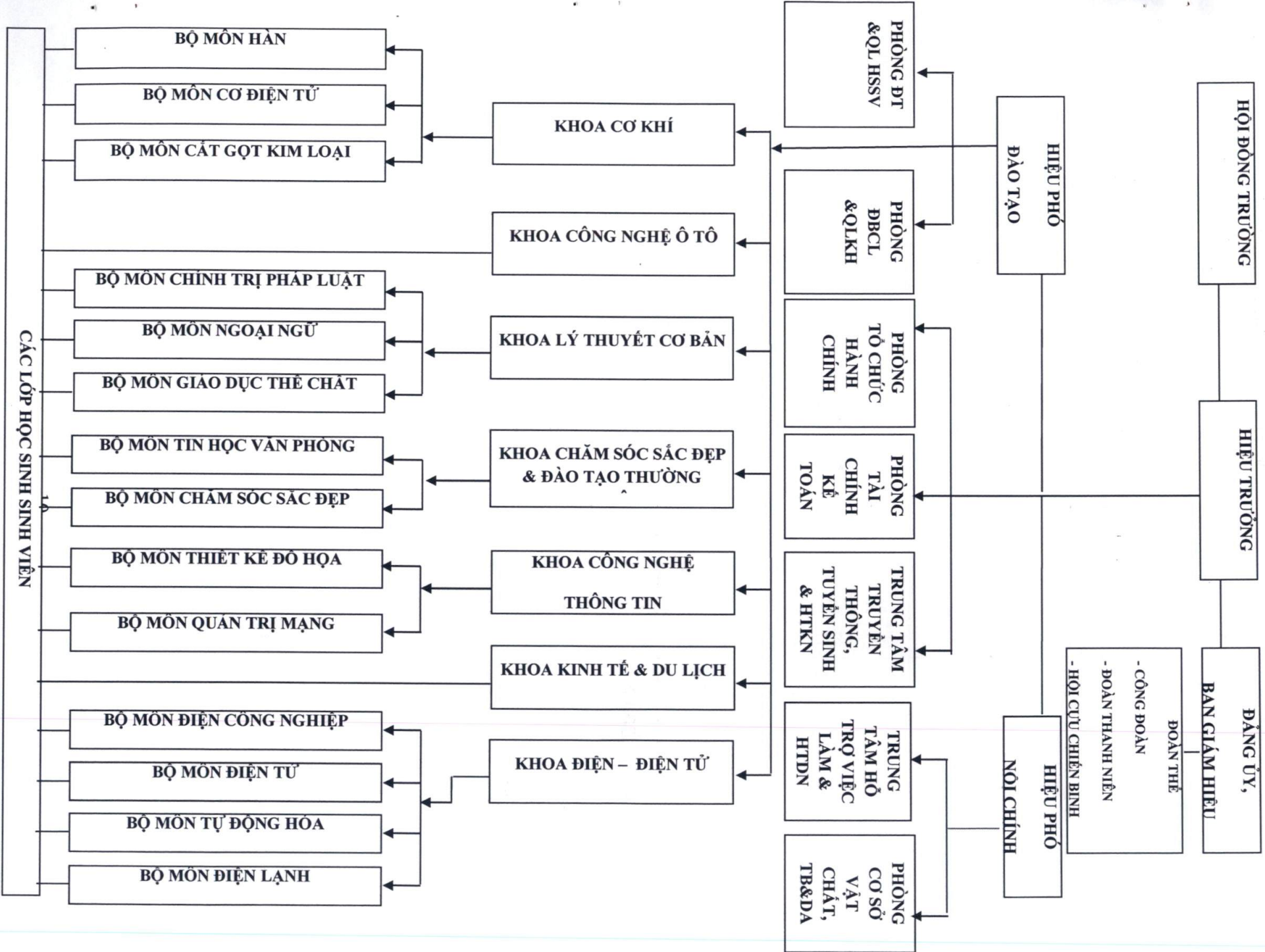
Nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường vinh dự được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp Thành phố, Tổng liên đoàn LĐVN, TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội, Sở Nội vụ Hà Nội.

Đảng bộ, Công đoàn và Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh luôn đạt những thành tích cao như: Đảng bộ trong sạch vững mạnh và tiêu biểu, Công đoàn vững mạnh xuất sắc, Đoàn thanh niên tiên tiến xuất sắc nhiều năm liền.

Năm 2023 nhà trường được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội khen tặng 05 tập thể, 05 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua năm học 2022 – 2023.

### **3. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

#### **3.1. Cơ cấu tổ chức (theo sơ đồ sau)**



### 3.2. Danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt của trường

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, Chức vụ
1. Ban Giám hiệu	Phạm Thị Hường	1972	Thạc sỹ	Hiệu trưởng
	Nguyễn Văn Huy	1972	Thạc sỹ	Phó Hiệu trưởng
	Trần Thanh Bình	1981	Thạc sỹ	Phó Hiệu trưởng
2. Các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Công đoàn				
Đảng Bộ	Phạm Thị Hường	1972	Thạc sỹ	Bí thư
	Lê Viết Thắng	1963	Thạc sỹ	Phó Bí thư
Chi bộ 1	Trần Thanh Bình	1981	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 2	Trần Văn Việt	1981	Tiến sỹ	Bí thư
Chi bộ 3	Lê Ngọc Kính	1973	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 4	Phạm Văn Huy	1985	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 5	Dương Thành Hưng	1966	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 6	Tạ Xuân Tấn	1977	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 7	Trần Thị Bích Liên	1977	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 8	Đoàn Vũ Giang	1981	Thạc sỹ	Bí thư
Chi bộ 9	Dương Quang Hà	1971	Đại học	Bí thư
Chi bộ 10	Hoàng Đức Quân	1982	Thạc sỹ	Bí thư
Công Đoàn	Nguyễn Thị Kim Oanh	1976	Thạc sỹ	Chủ tịch

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, Chức vụ
Đoàn Thanh niên	Lê Văn Úy	1987	Thạc sỹ	Bí thư
Hội Cựu chiến binh	Nguyễn Văn Lợi	1974	Trung cấp	Phó Chủ tịch
Nữ công	Nguyễn Thị Kim Oanh	1976	Thạc sỹ	Trưởng ban
<b>3. Trưởng các phòng chức năng</b>				
Phòng TCHC	Trần Văn Việt	1981	Tiến sỹ	Trưởng phòng
Phòng Đào tạo và QLHSSV	Trần Thanh Bình	1981	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng ĐBCL&QLKH	Lê Ngọc Kính	1973	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng TCKT	Vũ Thị Trang	1978	Thạc sỹ	Kế toán trưởng
Phòng CSVCTB&DA	Dương Quang Hà	1971	Kỹ sư	Trưởng phòng
<b>4. Trưởng các khoa</b>				
Khoa Cơ khí	Dương Thành Hưng	1966	Thạc sỹ	Trưởng khoa
Khoa Công nghệ ô tô	Lê Viết Thắng	1963	Thạc sỹ	Trưởng khoa
Khoa Điện – Điện tử	Trần Thị Bích Liên	1977	Thạc sỹ	Trưởng khoa
Khoa Công nghệ thông tin	Nguyễn Gia Phúc	1963	Tiến sỹ	Trưởng khoa
Khoa Chăm sóc sắc đẹp & ĐTTX	Khúc Thị Ngọc Hà	1979	Thạc sỹ	Trưởng khoa
Khoa Lý thuyết cơ	Tạ Xuân Tấn	1977	Thạc sỹ	Trưởng khoa

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, Chức vụ
bản				
Khoa Kinh tế & Du lịch	Phạm Thị Thu Hằng	1973	Thạc sỹ	Phó Trưởng khoa
5. Trưởng Trung tâm trực thuộc (Trung tâm, Thư viện ...)				
Trung tâm Hỗ trợ việc làm & Hợp tác doanh nghiệp	Hoàng Đức Quân	1982	Thạc sỹ	Giám đốc
Trung tâm Truyền thông, Tuyển sinh & Hỗ trợ khởi nghiệp	Nguyễn Thị Thanh Xuân	1982	Thạc sỹ	Phó Giám đốc Phụ trách

### 3.3. Tổng số cán bộ, giáo viên của trường: (tính đến thời điểm tháng 12/2023)

#### 1.3.1. Cán bộ, nhân viên trong trường: 123

#### 1.3.2. Đội ngũ giáo viên:

- Giáo viên cơ hữu: 123                      - Nam: 65                      - Nữ: 58

TT	Giáo viên cơ hữu			
	Trình độ đào tạo	Nam	Nữ	Tổng số
1	Tiến sĩ	2	0	2
2	Thạc sỹ	47	46	93
3	Đại học	16	12	28
<b>Tổng số</b>		65	58	123

#### 4. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của nhà trường năm 2023

**4.1. Các nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh của nhà trường:** Theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số: 63/2023/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 31/8/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

##### \* Kết quả tuyển sinh năm học 2023

TT	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh	Kết quả tuyển sinh
1	Cao đẳng	1305	850
2	Liên thông cao đẳng		77
3	Trung cấp 2 năm	440	27
4	Trung cấp 3 năm (THPT)		437
5	Sơ cấp	225	5
6	Thường xuyên dưới 3 tháng		189
<b>TỔNG:</b>		<b>1970</b>	<b>1585</b>

##### \* Số lượng cụ thể từng nghề theo danh mục được cấp phép:

TT	Ngành/Nghề đào tạo	Kết quả tuyển sinh năm học 2023						
		Tổng số	CAO ĐẲNG		TRUNG CẤP		SƠ CẤP	
			Tuyển mới	Liên thông	TN THCS	TN THPT	SC	Dưới 3 tháng
<i>I</i>	<i>Nhóm ngành, nghề Mỹ thuật ứng dụng</i>							
1	Thiết kế đồ họa	76	64	12				
		53			47	6		
2	Đồ họa 2D	23						23
<i>II</i>	<i>Nhóm ngành, nghề</i>	0						

	<i>Kế toán - Kiểm toán</i>							
3	Kế toán doanh nghiệp	9	8	1				
		19			19			
<b>III</b>	<b>Nhóm ngành, nghề Công nghệ thông tin</b>	0						
4	Công nghệ thông tin ứng dụng phần mềm	104	79	25				
		102			98	4		
<b>IV</b>	<b>Nhóm ngành, nghề Máy tính</b>	0						
5	Truyền thông và mạng máy tính							
		42			42			
<b>V</b>	<b>Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí</b>							
6	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	37	37					
7	Công nghệ ô tô	369	349	20				
		37			29	8		
8	Công nghệ Hàn							
<b>VI</b>	<b>Nhóm ngành, nghề kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật</b>	0						
9	Kỹ thuật lập trình, gia công trên máy CNC	21	21					
10	Cắt gọt kim loại			2				
		15			15			
11	Hàn							

12	Hàn điện							
<b>VII</b>	<b>Nhóm ngành, nghề kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông</b>	<b>0</b>						
13	Cơ điện tử	<b>63</b>	32	1				30
14	Công nghệ điện tử và năng lượng tòa nhà	<b>25</b>			25			
15	Điện công nghiệp	<b>117</b>	107	10				
		<b>44</b>			41	1		2
16	Điện tử công nghiệp	<b>33</b>	32	1				
17	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	<b>66</b>	61	5				
		<b>38</b>			<b>38</b>			
18	Tự động hóa công nghiệp	<b>53</b>	53					
19	Điện lạnh	<b>2</b>					<b>2</b>	
20	Lắp đặt và sửa chữa điện nước							
21	Sửa chữa điện dân dụng	<b>2</b>					<b>2</b>	
<b>VIII</b>	<b>Nhóm ngành, nghề Du lịch</b>	<b>0</b>						
22	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	<b>7</b>	<b>7</b>					
23	Du lịch lữ hành	<b>30</b>			30			
24	Hướng dẫn du lịch	<b>35</b>						35
<b>IX</b>	<b>Nhóm ngành, nghề Dịch vụ thẩm mỹ</b>	<b>0</b>						

25	Chăm sóc sắc đẹp	61			53	8		
26	Kỹ thuật chăm sóc tóc							
27	Thiết kế tạo mẫu tóc	30						30
28	Trang điểm thẩm mỹ							
29	Vẽ móng nghệ thuật							
30	Chăm sóc da	69						69
XI	<i>Nhóm nghề sơ cấp công nghệ hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường</i>	0						
31	Sơn Ô tô	1					1	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1585</b>	<b>850</b>	<b>77</b>	<b>437</b>	<b>27</b>	<b>5</b>	<b>189</b>

#### 4.2. Số lượng học sinh, sinh viên năm 2023

TT	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh	Kết quả tuyển sinh
1	Cao đẳng	1305	850
2	Liên thông cao đẳng		77
3	Trung cấp 2 năm	440	27
4	Trung cấp 3 năm (THPT)		437
5	Sơ cấp	225	5
6	Thường xuyên dưới 3 tháng		189
<b>TỔNG:</b>		<b>1970</b>	<b>1585</b>

#### 4. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng:

Phòng Đảm bảo chất lượng và Quản lý khoa học được Ban Giám hiệu phân công phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng của nhà trường. Về nhân của phòng hiện nay:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TRÌNH ĐỘ	GHI CHÚ
1	Lê Ngọc Kính	Trưởng phòng	Thạc sỹ	
2	Lê Thị Thảo	Nhân viên	Cử nhân	
3	Vũ Thu Thảo	Chuyên viên	Thạc sỹ	
4	Hoàng Thị Minh Phương	Chuyên viên	Cử nhân	
5	Trịnh Phương Thu	Chuyên viên	Thạc sỹ	

## II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

### 2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

#### a) Đặt vấn đề

Thực hiện theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trên nền tảng của hệ thống đảm bảo chất lượng đã được xây dựng năm 2014, 2015 và đưa vào vận hành từ năm 2016, Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội tiếp tục thực hiện duy trì và áp dụng các quy trình tại các đơn vị trong nhà trường năm 2021.

Trong năm 2019, 79 quy trình nhà trường đã được các đơn vị thực hiện và áp dụng triển khai, nhà trường đã ban hành kế hoạch đánh giá nội bộ năm 2019, năm 2021 nhà trường xây dựng thêm 01 quy trình nâng tổng số 80 quy trình đang vận hành tại các đơn vị trong nhà trường, hiện nay nhà trường đang vận hành 80 quy trình. Năm 2023 nhà trường đã ban hành kế hoạch số: 11/KH-CDNCN ngày 09/02/2023 đánh giá nội bộ việc thực hiện hệ thống quy trình quản lý chất lượng năm 2023 tại các đơn vị trong nhà trường. Trong đó hướng tới kiểm tra, đánh giá một số quy trình nổi bật, có sự ảnh hưởng lớn đối với các đơn vị trong nhà trường.

#### b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

##### b1) Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Căn cứ vào chỉ đạo của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp và các tài liệu hướng dẫn kèm theo:

- Tài liệu hướng dẫn nhận thức chung về tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 và áp dụng trong trường Cao đẳng nghề (*Phụ lục 2: Tài liệu nhận thức chung về ISO và áp dụng trong đào tạo*)

- Hướng dẫn áp dụng mô hình khung để thiết lập hệ thống QLCL tại trường CĐN (*Phụ lục 3: Hướng dẫn áp dụng mô hình khung thiết lập hệ thống QLCL tại trường CĐN*)

- Hướng dẫn xây dựng tài liệu hệ thống QLCL trong trường Cao đẳng nghề (*Phụ lục 4: Hướng dẫn xây dựng hệ thống tài liệu QLCL*)

- Hướng dẫn đánh giá nội bộ và triển khai hành động khắc phục (*Phụ lục 5: Hướng dẫn đánh giá nội bộ*)

- Hướng dẫn phân tích và cải tiến hệ thống QLCL (*Phụ lục 6: Hướng dẫn phân tích và cải tiến*)

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Với mục đích đảm bảo sự thống nhất nhất trong thực hiện các nhiệm vụ tại các đơn vị trong nhà trường.

- Xây dựng hệ thống các quy trình vận hành chung trong nhà trường

- Từng bước cải tiến phương pháp làm việc, tạo điều kiện cho từng phòng, khoa, cán bộ và giáo viên giải quyết công việc thông suốt, kịp thời, hiệu quả; hạn chế tác động tiêu cực (chậm triển khai kế hoạch, phân công nhiệm vụ không rõ ràng...) trong thực hiện công việc.

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm

- Huy động sự tham gia của tất cả cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý.

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục đảm bảo chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Công tác chuẩn bị

- Xây dựng hệ thống tài liệu đảm bảo chất lượng

- Thiết lập hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng

- Phê duyệt và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng

- Đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng

- Năm 2014 nhà trường tiến hành nghiên cứu, xây dựng 28 quy trình quản lý chất lượng trong hệ thống Đảm bảo chất lượng của nhà trường tương ứng với tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2008.

Nhà trường thường xuyên rà soát, bổ sung, chỉnh sửa Bộ quy trình trong hệ thống Đảm bảo chất lượng cho phù hợp từng thời kỳ, từng giai đoạn;

- Năm 2016 theo Quyết định số 28/QĐ-CĐNCN ngày 20 tháng 01 năm 2016 về việc ban hành 49 quy trình nâng tổng số 77 quy trình quản lý chất lượng được áp dụng cho các hoạt động trong hệ thống Đảm bảo chất lượng của nhà trường.

- Năm 2019 theo Quyết định số 297/QĐ-CĐNCN ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc ban hành và đưa vào sử dụng 02 quy trình nâng tổng số 79 quy trình quản lý chất lượng được áp dụng cho các hoạt động trong hệ thống Đảm bảo chất lượng của nhà trường.

- Năm 2021 theo Quyết định số 288/QĐ-CĐNCN ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc ban hành và đưa vào sử dụng 01 quy trình nâng tổng số 80 quy trình quản lý chất lượng được áp dụng cho các hoạt động trong hệ thống Đảm bảo chất lượng của nhà trường.

### ***c) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp***

- Không ngừng cải tiến công tác quản lý, tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động hỗ trợ khác; Duy trì và không ngừng phát triển hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng;

- Thoả mãn khách hàng và tuân thủ chế định là mục tiêu phấn đấu của chúng tôi. Chúng tôi cam kết mọi hành động luôn đáp ứng yêu cầu của khách hàng; mỗi cán bộ, công chức hiểu thấu và thực hiện đúng các quy định có liên quan;

- Xây dựng nhà trường thành "Xã hội học tập", tạo điều kiện cho giảng viên, CB - CNV, sinh viên, học sinh có nhận thức "Học thường xuyên, học suốt đời", phát huy năng lực công tác và học tập với năng suất và hiệu quả cao nhất;

- Mở rộng hợp tác trong và ngoài nước trong quá trình đào tạo; mở rộng quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng để tạo điều kiện và cơ hội làm việc cho người học sau khi tốt nghiệp.

#### ***d) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp***

- Hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2023 - 2024. Cụ thể: Số lượng 1970 HSSV nhập học đầu vào: Trình độ cao đẳng, trung cấp, Sơ cấp dưới 3 tháng

- Tỷ lệ thi đỗ tốt nghiệp hệ trung cấp và cao đẳng nghề đạt ít nhất 96%

- Xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, đề tự luận, thực hành cho ít nhất 50% đầu môn học, môn chuyên môn nghề;

- 100% trang thiết bị được bảo trì, bảo dưỡng theo kế hoạch, tiến độ sẵn sàng các trang thiết bị phục vụ đào tạo đạt 95% trở lên.

- Tổ chức đăng ký thi đua năm học cho 100% đơn vị trong trường. 95% công chức, viên chức đạt danh hiệu hoàn thành tốt và hoàn thành nhiệm vụ; tối thiểu 15% công chức, viên chức đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 2 - 3% công chức, viên chức đạt các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp cao.

- Thanh tra, kiểm tra định kỳ 100% các đơn vị về việc tổ chức quản lý các hoạt động đào tạo.

- Ít nhất 70% giáo viên được đánh giá từ phía người học; mức hài lòng về chất lượng giảng dạy của giáo viên đạt 85% trở lên.

- 100% HSSV thuộc diện chế độ chính sách được giải quyết kịp thời theo quy định của nhà nước.

- Mục tiêu chất lượng phấn đấu đến năm 2025 nhà trường trở thành:

1. Trung tâm đào tạo nghề đạt trình độ các nước ASEAN-4, một số nghề đạt chuẩn quốc tế;

2. Trường chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

***đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành***

- Đào tạo

- Chương trình, giáo trình
- Tổ chức cán bộ
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên
- Học sinh sinh viên

## 2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến trong năm 2023

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
<b>Tổng số nội dung đang vận hành</b>	80	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	03	
Số lượng nội dung được bổ sung	0	
Số lượng nội dung loại bỏ	0	

b2) Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng được cải tiến năm 2023

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
<b>Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành</b>	80	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	03	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	0	
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Ưu điểm:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường. Hàng năm nhà trường đều tiến hành đánh giá việc thực hiện hệ thống quy trình quản lý chất lượng theo quy định. Nhà trường luôn xác định, công tác đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển của nhà trường.

#### 2. Đề xuất, kiến nghị:

*\* Đối với chính phủ.*

Ban hành các văn bản, cơ chế cho công tác đánh giá, kiểm định chất lượng cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

*\* Đối với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.*

Ban hành các văn bản, các thông tư hướng cụ thể cho công tác đánh giá, kiểm định chất lượng cơ sở Giáo dục nghề nghiệp;

Tập huấn, nâng cao kỹ năng cho cán bộ chuyên trách làm công tác đánh giá, kiểm định chất lượng cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

*\* Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.*

Đầu tư cho các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp về cơ sở vật chất, trang thiết tiên tiến, hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ.

#### *Nơi nhận:*

- Sở LĐTBXH thành phố Hà Nội;
- Lưu: Văn thư, Phòng ĐBCL.



**HIỆU TRƯỞNG**  
*ThS. Phạm Thị Hương*